

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I (2026-2030) trên địa bàn xã Vinh Phong

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 28 tháng 03 năm 2026 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Vinh Phong nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Vinh Phong về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Phong về việc giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Vinh Phong năm 2026;

Căn cứ Quyết định 1549/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 12 năm 2026 về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Vinh Phong, giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân xã Vinh Phong xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát

triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Phong (sau đây gọi tắt là *Chương trình*) với các nội dung chính sau:

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Xã Vĩnh Phong có diện tích tự nhiên 139,3 km²; dân số 32.698 người; 10 ấp; diện tích sản xuất tôm – lúa 8050 ha; diện tích nuôi tôm 12020 ha; có 12 HTX, 17 tổ hợp tác; tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch 60,41%; hộ nghèo 0,82%; hộ cận nghèo 1,94%.

Thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, xã Vĩnh Phong được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 đơn vị hành chính gồm xã Phong Đông, thị trấn Vĩnh Thuận và xã Vĩnh Phong. Việc sáp nhập đã mở rộng quy mô địa bàn, dân số và không gian phát triển, tạo điều kiện thuận lợi để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, thương mại, dịch vụ và phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại.

Trước khi sáp nhập, công tác xây dựng nông thôn mới của các địa phương đạt nhiều kết quả tích cực. Xã Phong Đông đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; xã Vĩnh Phong được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025. Đây là nền tảng quan trọng để xã Vĩnh Phong sau sáp nhập tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và áp dụng Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, việc đánh giá lại theo phạm vi đơn vị hành chính mới cho thấy nhiều chỉ tiêu, tiêu chí phải được rà soát, cập nhật và đánh giá trên quy mô toàn xã. Theo kết quả rà soát bước đầu, xã Vĩnh Phong hiện mới đạt **05/10 tiêu chí** theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030. Các tiêu chí chưa đạt chủ yếu liên quan đến yêu cầu nâng cao về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế nông thôn, môi trường, chuyển đổi số, chất lượng dịch vụ công và các chỉ tiêu được nâng lên so với giai đoạn trước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, xã vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều, nhu cầu đầu tư kết cấu hạ tầng sau sáp nhập rất lớn trong khi nguồn lực ngân sách còn hạn chế. Sản xuất nông nghiệp chịu tác động của biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, dịch bệnh và biến động giá cả thị trường; giá vật tư đầu vào tăng cao trong khi giá nhiều mặt hàng nông sản, đặc biệt là tôm và lúa, chưa ổn định, ảnh hưởng đến thu nhập của người dân. Hiệu quả hoạt động của một số hợp tác xã, tổ hợp tác chưa cao; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp còn hạn chế.

Công tác bảo vệ môi trường, thu gom và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải nông nghiệp, phát triển kinh tế tuần hoàn, nâng cao tỷ lệ sử dụng nước sạch tập trung và cải thiện chất lượng cảnh quan nông thôn vẫn còn nhiều khó khăn. Chất

lượng nguồn nhân lực, tỷ lệ lao động qua đào tạo, việc làm bền vững và công tác giảm nghèo cần tiếp tục được quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Từ thực trạng trên, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I (2026-2030) có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tập trung hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, từng bước xây dựng xã Vĩnh Phong phát triển toàn diện, bền vững và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chương trình trong giai đoạn 2026-2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nông thôn mới hiện đại, giàu đẹp, bản sắc, bền vững, gắn với đô thị hóa và thích ứng biến đổi khí hậu. Phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, bảo đảm bình đẳng giới và an sinh xã hội.

Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng xanh, tuần hoàn, sinh thái, gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp để nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần cho người dân khu vực nông thôn trên địa bàn xã Vĩnh Phong.

Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc thiểu số (DTTS); Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo đúng lộ trình của tỉnh; đến năm 2028, xã Vĩnh Phong hoàn thành 10/10 tiêu chí xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030 và được cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm bình quân từ 0,1%-0,2%/năm¹.

Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người bình quân 9,5% - 12%/năm.

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống của người nghèo và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như: việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, thông tin, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường.

Bên cạnh đó, kế hoạch còn đề ra các chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được đến năm 2030 như sau:

- Năm 2026: Hoàn thành rà soát, xây dựng lộ trình, tập trung thực hiện các

¹ Năm 2026 tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo theo Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025. Theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh năm 2026 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm từ 0,1-0,2%/năm

tiêu chí nền tảng, phần đầu đạt từ 5-6/10 tiêu chí.

- Năm 2027: Hoàn thành các tiêu chí còn lại có điều kiện thực hiện, phần đầu đạt 8-9/10 tiêu chí.

- Năm 2028: Hoàn thành 10/10 tiêu chí, lập hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Giai đoạn 2029 - 2030: Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt và chuẩn bị các điều kiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Chương trình được triển khai trên phạm vi toàn xã; ưu tiên các địa bàn còn khó khăn, khu vực cần tập trung nguồn lực để hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới.

2. Đối tượng

Các ấp, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan trên địa bàn xã, trong đó ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo), vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Thời gian thực hiện: giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các ấp trong tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Rà soát, ban hành đầy đủ các kế hoạch, quy chế phối hợp và văn bản hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm triển khai Chương trình đồng bộ, hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và hệ thống truyền thanh cơ sở để phổ biến chủ trương, chính sách về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, giám sát, quản lý, bảo vệ và khai thác các công trình sau đầu tư; huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân trong phát triển kinh tế nông thôn.

3. Thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội

Tổ chức thực hiện Chương trình theo hướng chuyển trọng tâm từ mở rộng

phạm vi, số lượng sang nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính bền vững trong xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững theo cách tiếp cận đa chiều; phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Thí điểm xây dựng, nhân rộng mô hình nông thôn mới hiện đại, giảm nghèo bền vững thông qua đầu tư cơ sở hạ tầng gắn với các giải pháp sinh kế, việc làm xanh, nhà ở bền vững. Đẩy mạnh các mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện của địa phương, tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các hộ có hoàn cảnh khó khăn.

4. Phát triển kinh tế nông thôn gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp

Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, sinh thái, tuần hoàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh phát triển mô hình tôm - lúa, nuôi trồng thủy sản, sản xuất lúa chất lượng cao và các mô hình sản xuất có giá trị gia tăng. Khuyến khích phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế hộ và doanh nghiệp liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; nâng cao hiệu quả Chương trình OCOP, phát triển ngành nghề nông thôn, thương mại, dịch vụ và du lịch gắn với lợi thế của địa phương. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

5. Huy động các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới

Tiếp tục phát huy vai trò chủ thể của người dân và doanh nghiệp trong quá trình xây dựng nông thôn mới, người dân không chỉ là đối tượng thực hưởng mà còn là chủ thể tham gia tích cực vào việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các nội dung của chương trình. Doanh nghiệp cần được tạo môi trường thuận lợi để đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo sinh kế việc làm bền vững.

6. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn, bảo đảm đầy đủ, kịp thời theo quy định. Chủ động bố trí ngân sách địa phương theo khả năng cân đối; huy động tối đa nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình; rà soát, phân kỳ đầu tư, ưu tiên đầu tư tập trung, tránh dàn trải, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản; bảo đảm tính kế thừa, phát huy hiệu quả đầu tư giai đoạn trước. Ưu tiên bố trí vốn chính sách xã hội từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động khác cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện tính dụng xã hội, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các ấp, ưu tiên ấp có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư; thực hiện sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

- Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã; cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phấn đấu hoàn thành 10/10 tiêu chí xã nông thôn mới vào năm 2028.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia của xã; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, cán bộ phụ trách các tiêu chí; chỉ đạo các ấp xây dựng kế hoạch thực hiện, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả và đúng tiến độ.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch trên địa bàn, Trong đó, làm rõ nội dung cần thực hiện, thời gian hoàn thành đối với từng tiêu chí, chỉ tiêu, đảm bảo đạt chuẩn xã nông thôn mới đúng theo lộ trình đề ra.

- Chủ động cân đối, bố trí nguồn vốn đối ứng từ ngân sách theo quy định, lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình; không huy động quá sức dân, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình. Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình theo nguyên tắc tự nguyện; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; vận động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Chủ trì rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo chuẩn nghèo đa chiều đảm bảo công khai, minh bạch.

- Trực tiếp quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư, vốn chi thường xuyên được phân cấp từ ngân sách cấp trên để thực hiện các nội dung giảm nghèo tại địa phương. Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia đóng góp Quỹ "Vì người nghèo", hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết, hỗ trợ sinh kế cho người dân. Vận động người dân đóng góp nguồn lực, ngày công và giám sát quá trình thực hiện các công trình hạ tầng tại địa phương.

- Triển khai các mô hình sinh kế: Hướng dẫn, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện các mô hình phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả. Thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Đảm bảo người nghèo được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế (thẻ BHYT), giáo dục (miễn giảm học phí), nhà ở, nước sạch và thông tin.

- Đào tạo nghề và giải quyết việc làm: Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các lớp dạy nghề ngắn hạn, tư vấn giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho người nghèo trong độ tuổi lao động.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức Chính trị xã hội trên địa bàn: Đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền vận động, huy động các

nguồn lực xã hội, thực hiện các mô hình dự án hỗ trợ đảm bảo đạt chuẩn xã nông thôn mới đúng và vượt lộ trình đề ra; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thẩm định và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thuộc phạm vi quản lý đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn kinh phí liên quan đến thực hiện Chương trình. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện trên địa bàn.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, Thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG xã tổ chức đi làm việc, kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình tại các ấp trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị tổ chức họp, hội nghị, kiểm tra, giám sát; tổng hợp ý kiến, kết luận và tham mưu triển khai thực hiện sau các cuộc họp.

- Theo dõi việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến Chương trình.

- Chủ trì thực hiện các nội dung họp phân theo sự phân công.

3. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã; hướng dẫn, đôn đốc các ngành, đơn vị và các ấp tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hằng năm; rà soát, đề xuất phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã và các ấp trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới; hướng dẫn thực hiện hồ sơ, trình tự, thủ tục công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất danh mục công trình, dự án, nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình; tham mưu phương án phân bổ, lồng ghép, quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp và nguồn vốn đối ứng từ ngân sách xã bảo đảm đúng mục tiêu, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể và các ấp triển khai thực hiện các nội dung phát triển sản xuất, cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế

nông thôn, kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác, sản phẩm OCOP, mô hình tôm - lúa, nuôi trồng thủy sản, ngành nghề nông thôn và các mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì tham mưu thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã; hướng dẫn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; xây dựng, quản lý và cập nhật cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo; phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, tín dụng chính sách, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới; tiến độ thực hiện các công trình, dự án và tiến độ giải ngân các nguồn vốn thuộc Chương trình; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn.

- Tham mưu công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát, phản biện xã hội, lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới theo quy định.

- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm và đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Chương trình, kết quả giải ngân các nguồn vốn, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị; tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo xã báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Điều phối nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Phòng Văn hóa - xã hội xã

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình thuộc lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động - việc làm, giảm nghèo, an sinh xã hội, công tác dân tộc, chuyển đổi số và các tiêu chí nông thôn mới được phân công phụ trách; phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo lộ trình đề ra.

- Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai các kế hoạch tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các phong trào thi đua, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phụ trách theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Chủ trì thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phối hợp triển khai các mô hình hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng yếu thế.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp triển khai các chương trình, dự án, mô hình phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

- Chủ trì thực hiện công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; phối hợp triển khai dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, phổ cập kỹ năng số cho người dân, góp phần thực hiện các tiêu chí về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông, khoa học - công nghệ và chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Chủ trì nâng cao chất lượng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; quản lý, khai thác hiệu quả nhà văn hóa, khu thể thao, thư viện và các công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng; duy trì và nâng cao tỷ lệ ấp, hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa theo quy định.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng cảnh quan môi trường, giữ gìn vệ sinh, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc lĩnh vực được giao; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Trung tâm; phối hợp xây dựng, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và theo dõi kết quả thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức các hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất, đời sống; tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, góp phần phát triển kinh tế nông thôn.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ hành chính công

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; bảo đảm các chỉ tiêu số hóa hồ sơ, hồ sơ trực tuyến; kịp thời phản ánh các vướng mắc của người dân, hộ kinh

doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

7. Trạm y tế xã

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về y tế trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, quản lý sức khỏe cộng đồng; nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế, góp phần thực hiện các tiêu chí về y tế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Chủ trì triển khai các chương trình mục tiêu, chương trình y tế - dân số; thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, dinh dưỡng cộng đồng, phòng chống suy dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động nâng cao sức khỏe Nhân dân theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - xã hội và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe, xây dựng nếp sống văn minh và vệ sinh môi trường.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực y tế; kịp thời tham mưu giải pháp duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; phối hợp chuẩn bị hồ sơ, tài liệu minh chứng phục vụ công tác thẩm định, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

8. Ban CHQS xã và Công an xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về quốc phòng và an ninh trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; xây dựng và triển khai các phương án bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy và phòng thủ dân sự.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; vận động Nhân dân tham gia phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", xây dựng khu dân cư an toàn, không có tội phạm và tệ nạn xã hội; phối hợp thực hiện các mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại địa phương.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; tổ chức huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định; bảo đảm sẵn sàng chiến đấu và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu về quốc phòng và an ninh; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu minh chứng phục vụ công tác thẩm định, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

9. Các Trường học trên địa bàn xã

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học; duy trì kết quả phổ cập giáo dục và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

Phối hợp tuyên truyền cho học sinh, phụ huynh về mục đích, ý nghĩa của chương trình; vận động học sinh đến lớp đầy đủ, không có tình trạng bỏ học.

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

10. Ngân hàng Chính sách xã hội Vĩnh Thuận

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, góp phần thực hiện các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Tạo điều kiện để hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu, đủ điều kiện được tiếp cận kịp thời nguồn vốn tín dụng ưu đãi nhằm phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các chương trình tín dụng chính sách; thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng vốn vay đúng mục đích, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hạn chế nợ quá hạn.

- Phối hợp triển khai các chương trình tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, tạo việc làm, hỗ trợ học sinh, sinh viên và các chương trình tín dụng chính sách khác theo quy định của Chính phủ.

- Định kỳ trao đổi thông tin, phối hợp đánh giá kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách gắn với mục tiêu giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải

pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trên địa bàn.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động và nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp và thực hiện chuyển đổi số.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan huy động các nguồn lực hợp pháp từ cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, hỗ trợ thực hiện các tiêu chí nông thôn mới; vận động Nhân dân hiến đất, đóng góp ngày công lao động và tham gia duy tu, bảo vệ các công trình sau đầu tư theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình; phối hợp tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên xây dựng và nhân rộng các mô hình, phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, góp phần thực hiện hiệu quả các tiêu chí nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

12. Các phòng, ban cấp xã tham gia thực hiện Chương trình

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình theo đúng tiến độ và lộ trình đề ra.

- Chủ động rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, dự án, mô hình, danh mục công trình và nhu cầu kinh phí thuộc lĩnh vực quản lý; lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án, nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích và đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện và duy trì chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu

nông thôn mới thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, số liệu và minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá, thẩm định và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chế độ theo dõi, kiểm tra, đánh giá và định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu Ban chỉ đạo xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp, thực hiện các nội dung hợp phần theo sự phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

13. Các áp tham gia thực hiện Chương trình

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh tế gia đình, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã, ấp.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp tích cực tham gia, hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững theo các hình thức thiết thực, hiệu quả.

- Phối hợp với các Phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan của xã chủ động triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn ấp đảm bảo nhiệm vụ, danh mục trọng tâm, trọng điểm, cần thiết.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I (2026-2030) trên địa bàn xã Vĩnh Phong. *(Chữ ký)*

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- VPĐP XD NTM và GNBV tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Các Phòng, ban ngành liên quan;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Quốc Huy